

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 13/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Đức Thủy.

- Bà Trần Thị Hồng Thúy.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Thanh Tân - Thư ký TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2020/HSST ngày 02/01/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 31/01/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn An H, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Xóm BN 1 (nay là xóm BN), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc T1: Việt Nam.

Con ông Nguyễn An H1, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1963.

Gia đình bị cáo có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

Có vợ là Hạc Thị Q, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2011; con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại.

(Có mặt tại phiên toà).

Người làm chứng:

- Anh Trần Văn H2, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm ST 3 (nay là xóm TT), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn ĐG, xã BY, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh La Công Q, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm BH (nay là xóm BQ), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Phạm Quang Th, sinh năm 1972.

Trú tại: Xóm BG (nay là xóm TT), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Lưu Xuân T, sinh năm 1988.

Trú tại: Xóm BH (nay là xóm BQ), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Trần Văn Ngọc, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm ST 3 (nay là xóm TT), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm BN (nay là xóm TT), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Phạm Văn Qu, sinh năm 1987.

Trú tại: Xóm BN (nay là xóm TT), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Trần Văn Ph, sinh năm 1979.

Trú tại: Xóm HL 1 (nay là xóm HL), xã SP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Chị Hạc Thị H3, sinh năm 1976.

Trú tại: Xóm NC (nay là xóm ĐV), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2.3. Người chứng kiến:

- Anh Bế Văn T1, sinh năm 1972.

Trú tại: Xóm BN (nay là xóm TT), xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 12/3/2019, Trần Văn H2, Nguyễn An H, Lưu Xuân T, Trần Văn Ngọc, Phạm Văn Qu, Lê Văn Huyền gặp nhau tại quán ăn sáng của Hạc Thị H3, tại xóm NC, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Trong lúc đang ăn sáng các đối tượng rủ nhau đánh bạc và xin anh Hoàng Thanh Hòa, sinh năm 1966 (chồng của H3) đánh bạc tại quán nhưng anh Hòa không đồng ý nên các đối tượng rủ nhau lên đồi cây gần nghĩa địa xóm BN, xã ĐM, huyện Đ để đánh bạc. Khi các đối tượng trên chuẩn bị đi đánh bạc thì có một người trong nhóm nói “đi đánh bạc không mang đồ đi à”. Nghe thấy vậy H3 nói: “Chúng mày cứ lên trước đi, tí chị cầm lên cho” (ý nói mang bát, đĩa, que đóm). Sau đó H điều khiển xe mô tô chở H3 cầm dụng cụ đánh bạc lên khu vực đánh bạc. Khi lên đến nơi, H3 đưa bát, đĩa, que đóm, bút dạ cho các đối tượng. H2 đi bẻ que đóm và xóc cái. Dụng cụ để đánh bạc: Bát, đĩa sứ và 04 Qu đóm bôi 01 mặt đen, 01 mặt trắng. Hình thức chơi bạc: Xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền, 04 Qu đóm được đặt trong đĩa, sau đó úp bát lên, người cầm cái xóc đều và để cho các đối tượng đặt cược, mỗi lần chơi thấp nhất là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), sau khi mở bát nếu về lẻ (03 mặt trắng hoặc 03 mặt đen) hoặc về chẵn (02 mặt trắng – 02 mặt đen; 04 mặt trắng – 04 mặt đen) thì người cầm cái sẽ trả tiền được thua sau mỗi ván cho những người đặt cược. Trong lúc các đối tượng đang chơi bạc có: Phương Văn Hội, Phạm Văn Ch, La Công Q, Phạm Quang Th, đều trú tại xã ĐM, huyện Đ và Trần Văn Ph, trú tại xã SP, huyện Đ đến và cùng tham gia đánh bạc. Tổng số người tham gia đánh bạc có: T, Th, Q, Ngọc, H2, Ch, Qu, T, Ph, H, Hội, Huyền. Trong khi các đối tượng đang đánh bạc, H2, T, Ngọc, Th, T mỗi người đưa cho H3 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để đi mua nước uống, H3 mua hết 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), còn 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), H3 đặt xuống cH2 để đánh bạc và thua hết. Các đối tượng chơi từ khoảng 08 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang được Q, Th, H3, các đối tượng khác bỏ chạy hiện trường vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm: 6.900.000đ (sáu triệu chín trăm nghìn đồng), 01 bát sứ, 01 đĩa sứ đã cũ, 04 que đóm, 01 bút dạ, 01 tàu lá cọ, 01 điện thoại Iphone 6 số imei: 354406060926301 của Phạm Quang Th, 01 điện thoại Nokia 216, số imei: 357326083279487 của Hạc Thị H3.

Khi bỏ chạy H2 cầm theo 1.070.000^d, T cầm theo 700.000^d.

Quá trình điều tra vụ án, Bị can Nguyễn An H bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra lệnh truy nã, tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị cáo Nguyễn An H. Ngày 10/10/2019, Nguyễn An H đến Công an huyện Đ và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật bị cáo đã Thiệt cùng với các đồng phạm.

Tại bản án số: 37/2019/HSST ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã xét xử đối với các bị cáo Trần Văn H2, Trần Văn T, La Công Q, Phạm Quang Th, Trần Văn Ngọc, Lưu Xuân T, Phạm Văn Ch, Phạm Văn Qu, Trần Văn Ph và Hạc Thị H3, đồng thời đã xử lý toàn bộ vật chứng.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Nguyễn An H khai nhận: Ngày 12/3/2019, H mang theo người khoảng 800.000đ (T trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc và bị thua hết, nên đã ra về trước khi vụ án bị lực lượng Công an phát hiện.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSĐH ngày 30/12/2019 đã truy tố bị cáo Nguyễn An H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi bị cáo đã Thiet như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm như đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn An H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn An H từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không đề nghị áp dụng bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 37/2019/HSST ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Do vậy, không đề nghị xem xét.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo bản án đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án, bị cáo xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã Thiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc KH2 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Thiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Sáng ngày 12/3/2019, Nguyễn An H mang theo 800.000đ (T trăm nghìn đồng) và đưa con đến trường học, sau đó bị cáo đã đến quán của anh Nguyễn Thanh Hòa. Khoảng 08 giờ thì Nguyễn An H cùng Trần Văn H2, Trần Văn T, Phạm Văn Qu, Lưu Xuân T, Lê Văn Huyền, Trần Văn Ngọc, Hạc Thị H3 cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng hình thức “xóc đĩa”, anh Hòa không đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại quán. Các đối tượng đã rủ nhau lên đồi cây gần nghĩa địa xóm BN, xã ĐM để đánh bạc. Dụng cụ để đánh bạc là 01 bát sứ, 01 đĩa sứ đã cũ, 04 que đóm. Trong quá trình đánh bạc có thêm Phương Văn Hội, Trần Văn Ph, Phạm Văn Ch, La Công Q, Phạm Quang Thđen cùng tham gia. H đã thua hết số tiền đem theo và ra về. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12/3/2019 Công an huyện Đ bắt quả tang được H3, Q, Th, các đối tượng khác bỏ chạy. Khi bỏ chạy, H2 cầm theo 1.070.000đ (một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), T cầm theo 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Biết hành vi đã Thiện là vi phạm pháp luật bị cáo đã bỏ trốn, đến ngày 10/10/2019 đã đến Công an huyện Đ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội đã Thiện.

Cách thức đánh bạc: Người cầm cái cho 04 Qu đóm đã được bôi đen một mặt vào trong đĩa, sau đó úp bát lên và xóc đều và để cho các đối tượng đặt cược bên chẵn và bên lẻ, mỗi lần đặt cược thấp nhất là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), sau khi mở bát nếu về lẻ (03 mặt trắng hoặc 03 mặt đen) hoặc về chẵn (02 mặt trắng – 02 mặt đen; 04 mặt trắng) thì người cầm cái sẽ trả tiền được thua sau mỗi ván cho những người đặt cược.

Kết thúc điều tra truy tố đối với Nguyễn An H có thể kết luận bị cáo Nguyễn An H và (Các đồng phạm) đã sử dụng 8.670.000 đồng để đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo Trần Văn H2, Trần Văn T, La Công Q, Phạm Quang Th, Trần Văn Ngọc, Lưu Xuân T, Phạm Văn Ch, Phạm Văn Qu, Trần Văn Ph và Hạc

Thị H3 đã bị xét xử tại Bản án số 37/2019/HSST ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Bị cáo H bỏ trốn, đến ngày 10/10/2019, H đến Công an huyện Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới năm mươi triệu đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

.....
3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng".

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng Thiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã Thiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm của toàn xã hội, đã xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi bị cáo đã Thiện phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã đầu thú trước cơ quan điều tra, bố đẻ của bị cáo có thành tích trong công tác được tặng bằng khen, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất của vụ án, thấy rằng bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đã Thiện là vi phạm pháp luật nhưng cố ý Thiện. Mặc dù có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình điều tra vụ án. Cơ quan điều tra Công an huyện Đ phải ra Quyết định truy nã. Vì vậy, cần có

hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Khi Thiệt hành vi phạm tội, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, nếu áp dụng hình phạt bổ sung không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này, tham gia đánh bạc cùng bị cáo ngày 12/3/2019 còn có Trần Văn H2, Trần Văn T, La Công Q, Phạm Quang Th, Trần Văn Ngọc, Lưu Xuân T, Phạm Văn Ch, Phạm Văn Qu, Trần Văn Ph và Hạc Thị H3 đã bị xét xử tại bản án số 37/2019/HSST ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Do vậy, HĐXX không xem xét. Đối với Lê Văn Huyền, Phương Văn Hội đã tham gia đánh bạc, nhưng bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã truy nã, tách vụ án. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[8] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án số 37/2019/HSST ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ của Tòa án nhân dân huyện Đ, Tỉnh Thái Nguyên. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật, hình phạt áp dụng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại Điều 259, khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, Điều 299, Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn An H phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn An H 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án.

Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án (13/02/2020) đến khi bị cáo đi thi hành án phạt tù.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Các vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án số 37/2019/HSST ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn An H phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Ch cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Giang